TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 461/2018/QĐST-DS	*Gò Vấp, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Mạnh Cường

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thành Phong – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hải Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 426/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018 về việc "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 475/2018/QĐST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1964, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

-*Người bị yêu cầu*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1951, địa chỉ nơi cư trú: Đường D, Phường E, quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1954, địa chỉ nơi cư trú: Đường G, Phường H, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1960, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C (Vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 31 tháng 8 năm 2018 và lời trình bày của bà C trong quá trình giải quyết việc dân sự thì cha của bà là cụ Nguyễn Văn Đ (Chết năm 1992) và mẹ là cụ Nguyễn Thị Đ1 (Chết năm 2017) có các con gồm: Bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Văn H (Không có vợ, con) và ông Nguyễn Văn H2.

Năm 1990, ông H mắc bệnh tâm thần, từ đó đến nay mặc dù gia đình đã cố hết sức điều trị nhưng tình trạng bệnh ngày càng nghiêm trọng. Nay bà C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự để bà đại diện cho ông H trong các giao dịch dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà H1 trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà C tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự.

Bà S trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà C tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự.

Ông H2 trình bày: Thống nhất với yêu cầu của bà C tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự.

Bà C, bà H1, bà S và ông H2 có đơn xin vắng mặt tại phiên họp do đã có lời khai tại Tòa án và vì bận công việc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về thẩm quyền giải quyết việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý là đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng luật định.

Về nội dung: Tuyên bố: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn của bà C yêu cầu tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Do đương sự: Bà C, bà H1, bà S và ông H2 có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[2]. Xét yêu cầu của đương sự: Căn cứ vào giấy chứng tử số: 110/QH, quyển số: 01/2005 ngày 28/12/2005 và trích lục khai tử số: 108 ngày 27/11/2017 cùng của Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định được cụ Đực và cụ Đâu đã chết.

Căn cứ bản sao giấy khai sinh số: 1328 ngày 01/7/1964 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ghi tên Nguyễn Thị C; trích lục khai sinh số: 3851/TLKS-BS ngày 15/8/2018 của Sở Tư Pháp ghi tên Nguyễn Thị H1; bản sao giấy khai sinh số: 9567 ngày 13/9/1967 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ghi tên Nguyễn Thị S; trích lục khai sinh số: 2816 ngày 07/8/1968 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ghi tên Nguyễn Văn H và trích lục khai sinh số: 1819/TLKS-BS ngày 13/8/2018 Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp ghi tên Nguyễn Văn H2 xác định được bà C là em của ông H nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự vì cụ Đ và cụ Đ1 đã chết.

Xét đơn của bà C yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H mất năng lực hành vi dân sự: Ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã ra quyết định số: 17/2018/QĐ-TCGĐ trưng cầu giám định năng lực hành vi dân sự đối với ông H. Ngày 13/9/2018, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 3844/2018/KLGĐTC, kết luận cho biết ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959 bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10). Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà C về việc tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Văn H.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tòa án xét thấy bà C yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông H là có cơ sở nên chấp nhận.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 21, khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 22, Điều 46 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C: Tuyên bố ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1959, địa chỉ nơi cư trú: Đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Các giao dịch dân sự của ông Nguyễn Văn H do người giám hộ đại diện theo pháp luật xác lập và thực hiện.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2018/0001077 ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, bà C đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Trần Mạnh Cường